| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CAO LỘC**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày 18-02-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Đặng Thị Duyện

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Đình Đông

Bà Hoàng Thị Thu Huyền.

***- Thư ký phiên toà***: Bà Mạc Thị Sầm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:*** Ông Đào Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 91/2024/HSST-QĐ ngày 30 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2025/HSST-QĐ ngày 21 tháng 01 năm 2025 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 167/2025/TA-HS ngày 05 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Minh T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 12 năm 1990 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: K, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Thôn K, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Anh T1 và con bà: Vũ Thị T2; vợ: Hứa Thị Ngọc A; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 508/2009/HSPT ngày 27/8/2009 của Tòa Phúc thẩm tại Hà Nội xử 14 năm tù giam về tội Giết người đến ngày 31/8/2015 được đặc xá ra tù, nay đã xóa án tích. Ngày 03/02/2021 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 05/QĐ-XPHC, hình thức phạt tiền 3.000.000 đồng (đã được xóa); bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 15/7/2024 đến ngày 16/8/2024 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho đến nay; có mặt.

*- Bị hại:*

1. Anh Phan Văn H (đã chết).

2. Chị Lương Thị P (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Văn H*: Bà Hoàng Thị O; nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Lương Thị P:*

1. Ông Lương Văn H1, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ C, khối A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Bà Hoàng Thị P1, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số D, đường P, khối A, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*Người đại diện theo uỷ quyền của bà Hoàng Thị P1*: Ông Lương Văn H1 (theo Giấy uỷ quyền đề ngày 03/6/2024).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Phạm Văn L, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 03/3/2024, Lê Minh T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 30F-852.xx, nhãn hiệu HYUNDAI TUCSON chở chị Hứa Thị Ngọc A (sinh năm 1991, trú tại: khối F, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn - Là vợ của Lê Minh T) đi từ quán K thuộc thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo Quốc lộ A về thành phố L. Khi đi đến đoạn Km5 Quốc lộ A thuộc địa phận thôn Bản Liếp, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Lê Minh T phát hiện có một xe ô tô đi phía trước cùng chiều, Lê Minh T điều khiển xe đi sang phần đường bên trái với tốc độ khoảng 104,6 km/h đến 106,38 km/h để vượt chiếc xe ô tô con phía trước, sau khi vượt qua chiếc xe ô tô trên Lê Minh T điều khiển xe về phần đường bên phải của mình thì xe ô tô của Lê Minh T đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 014.xx, nhãn hiệu HONDAWAVE do anh Phan Văn H (sinh năm 2001, trú tại: thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) điều khiển chở chị Lương Thị P (sinh năm 2004, trú tại: khối A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) ngồi sau, đi trái đường hướng ngược chiều. Sau khi tai nạn xảy ra, Lê Minh T xuống xe thì thấy anh Phan Văn H đã tử vong, Lê Minh T báo cho gia đình đến để xem xét sự việc. Hậu quả: Anh Phan Văn H và chị Lương Thị P tử vong tại chỗ; xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng nặng.

Còn Lê Minh T do thấy nạn nhân tử vong nên hoảng sợ; đồng thời, do choáng, tức ngực do va chạm tai nạn, nên Lê MinhTrường đã bắt taxi xuống Hà Nội khám. Tuy nhiên, khi đi đến Bắc Ninh, Lê Minh T thấy đỡ nên đã vào nhà nghỉ H2 (địa chỉ: L đường T, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh) nghỉ ngơi. Đến khoảng 07-08 giờ ngày 03/3/2024, Lê Minh T đến Nhà thuốc B (địa chỉ: số F T, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh) khám, nằm theo dõi. Đến 14 giờ cùng ngày, Lê Minh Trường Q lại nhà nghỉ Hằng N nghỉ ngơi khoảng 02-03

tiếng rồi trả phòng đi taxi về thành phố L. Đến khoảng 21 giờ ngày 03/3/2024, Lê Minh T đến Công an huyện C trình diện khai báo nội dung sự việc.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn cong về phía bên trái (hướng H - Hà Nội), mặt đường trải nhựa bằng phẳng rộng 12,2m có vạch kẻ sơn màu vàng dạng nét liền phân chia hai chiều xe chạy. Trên phần đường bên phải có vạch gờ giảm tốc gồm 05 vạch kẻ sơn màu vàng. Liền kề phía bên trái là hộ lan và lề đất có cây bụi rậm, hệ thống đèn chiếu sáng cao áp đang hoạt động. Liền kề phía bên phải là lề đất rãnh mương rộng 02m sâu 0,5m, có hệ thống biển báo lần lượt là biển báo W2456 (biển đi chậm) cách cột mốc Km5 Quốc lộ A là 16,6m, biển báo W202a (biển chỗ ngoặc nguy hiểm vòng bên trái) và biển báo W2076 (biển báo đường ưu tiên) cách vị trí biển báo W245b là 42m. Biển báo khu vực đông dân cư bắt đầu từ Km2 + 950 và kết thúc Km5 + 450. Xác định điểm mốc hiện trường là cột Km5 Quốc lộ A bên phải hướng H - Hà Nội cách đầu vết 1 là 8,4m và cách đầu tử thi 1 (4) là 20,2m.

Vị trí số (1) là vết cây trượt trên mặt đường bám dính chất màu đen trượt theo hưởng H - Hà Nội diện 06 x 0,4m. Đầu vết 1 cách mép đường 7,4m, cuối vết 1 cách tâm vùng mảnh vỡ nhựa, kính (2) 06m và cột mốc Km5 Quốc lộ A là 8,4m.

Vị trí số (2) là vùng mảnh vỡ nhựa, kính có hình dạng không xác định nằm rải rác bên lần đường trái hướng H - Hà Nội diện 27,6 x 6,8m. T3 vùng mảnh vỡ nhựa, kính cách mép đường 4, 1m và tâm chất dịch màu đó 2,4m.

Vị trí số (3) là vùng chất dịch màu đỏ (nghi là máu) đầu vết dạng giọt bắn chéo dọi từ bên phải sang bên trái hướng H - Hà Nội cuối vết là dạng trượt đến sát tử thi 1 (4) diện 9,5 x 4,4m. T3 vùng chất dịch màu đỏ cách mép đường 2,4m.

Vị trí số (4) là vị trí tử thi 1 nằm ngửa trên mép đường bên trái hướng H - Hà Nội, đầu từ thì cách mép đường 0,45m, cách vết cày trượt 2 là 8,34m.

Vị trí số (5) là vị trí vết cày trượt 2 dạng trượt trên mặt đường, đầu vết ngay tại vạch kẻ sơn dạng nét liền màu vàng hướng H - Hà Nội kéo dài đến vị trí xe ô tô biển kiểm soát: 30F-852.xx, cuối vết là dạng trượt mài màu đen trên mặt đường, kết thúc tại dưới tâm trục bánh bên trái phái trước xe ô tô, đầu vết cách mép đường 6,8m.

Vị trí số (6) là vị trí xe ô tô biển kiểm soát: 30F – 852.xx nằm trên làn đường bên trái đoạn đường cong hướng H - Hà Nội, đầu xe hướng chéo vào mép đường bên trái, đuôi xe hướng vào mép đường bên phải. T3 trục bánh lốp phía trước bên phải cách mép đường 3,7m, tâm trục bánh lốp phía sau bên phải cách mép đường 5,6m; tâm trục bánh lốp phía trước bên trái cách mép đường 2,6m và cách tâm trục bánh phía trước xe mô tô biển số 12D1 – 014.xx là 0,1m.

Vị trí số (7) là xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 014.xx đang nằm nghiêng bên phải, đầu xe hướng chéo mép đường bên trái hướng H - Hà Nội, đuôi xe hướng vào mép đường bên phải. T3 trục bánh phía trước xe mô tô cách mép đường 2,4m.

Vị trí số (8) là vị trí tử thi 2 nằm sấp trên lề đất cỏ cây, bụi rậm bên trái đường H - Hà Nội. Chân trái tử thi cách mép đường 9,5m, chân phải cách mép đường 9,8m; đầu tử thi cách mép đường 8,5m, cách đầu vết (1) 14m và cột mốc Km5 Quốc lộ A là 20,4m.

Thu giữ vật chứng và tài liệu liên quan:

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát: 30F-852.xx, nhãn hiệu HYUNDAI, loại TUCSON, màu Trắng, số máy: G4NAKU295136, số khung: W13BKN012502 bị hư hỏng.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 649404.

- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số DA 1195730.

- 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm số 0085770.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 310166882764 của Lê Minh T.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 – 014.xx, nhãn hiệu HONDA, loại JC521S, màu Đỏ bạc đen, số máy: JC52E4115625, số khung: 5214CY099264 bị hư hỏng.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 007286.

- 01 (một) Thẻ nhớ Micro SD PIONEER 32GB. Bên trong lưu trữ tập tin: N020240303-002443-037127F.Mp4 có mã MD5 được đựng, niêm phong trong một chiếc phong bì theo quy định.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 05/KLGĐTT-TTPY ngày 26/3/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh L kết luận về nguyên nhân chết của Phan Văn H:

- Các kết quả chính: Tình trạng đa chấn thương.

- Nguyên nhân chết: Suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp hậu quả của đa chấn thương, đứt động – tĩnh mạch bẹn đùi phải do tương tác với vật tày lực quán tính lớn.

- Thời gian chết: Dưới 48 giờ.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 06/KLGĐTT-TTPY ngày 26/3/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh L kết luận về nguyên nhân chết của Lương Thị P:

- Các kết quả chính: Tình trạng đa chấn thương, chấn thương cột sống cổ.

- Nguyên nhân chết: Chấn thương cột sống cổ, gẫy xương đốt sống cổ 2,3 do tương tác với vật tày lực quán tính lớn.

- Thời gian chết: Dưới 48 giờ.

Bản kết luận pháp y về hóa pháp số 668/PY-XNĐH ngày 19/3/2024 của V kết luận mẫu máu của Phan Văn H gửi giám định: Tìm thấy Ethanol nồng độ 238,5 mg/100ml máu; không phát hiện thấy các chất ma túy.

Bản kết luận pháp y về hóa pháp số 667/PY-XNĐH ngày 19/3/2024 của V kết luận mẫu máu của Lương Thị P gửi giám định: Tìm thấy Ethanol nồng độ 70,7 mg/100ml máu; không phát hiện thấy các chất ma túy.

Kiểm tra nồng độ cồn và ma tuý đối với Lê Minh T thời điểm sau khi xảy ra vụ tai nạn, kết quả: Không có nồng độ cồn, âm tính với ma tuý.

Bản kết luận giám định kỹ thuật số: 43/GĐKT-ĐK ngày 17/5/2024 của Công ty Cổ phần Đ1 kết luận:

- Xe ô tô biển kiểm soát 30F-852.xx: Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bên trái do xe tai nạn hư hỏng không có đủ cơ sở để kết luận. Đèn chiếu sáng phía trước bên phải, tín hiệu phía sau 2 bên đầy đủ hoạt động bình thường. Các hệ thống an toàn khác của phương tiện đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

- Xe mô tô biển kiểm soát 12D1 – 014.xx: Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước và sau do xe tai nạn hư hỏng không có đủ cơ sở để kết luận. Các hệ thống an toàn khác của phương tiện đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 12/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận về thiệt hại tài sản trong vụ việc: Phần tài sản bị hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát: 30F – 852.xx thiệt hại là 56.970.000đ (năm mươi sáu triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng); Phần tài sản bị hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 – 014.52 thiệt hại là 8.240.000 đồng (tám triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Bản kết luận giám định Kỹ thuật số và điện tử số: 500/KL-KTHS ngày 15/4/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh L kết luận: Không xác định được tốc độ của xe ô tô gắn camera hành trình trong vụ tai nạn do không xác định được các điểm mốc (vạch tim đường có dạng nét liền). Khi xảy ra va chạm, không xác định được phần đường của xe ô tô do hạn chế góc ghi hình; Không xác định được tốc độ của xe mô tô trong vụ tai nạn do không xác định được các điểm mốc. Khi xảy ra va chạm, xe mô tô di chuyển tại phần đường bên phải theo hướng nhìn của xe ô tô gắn camera); Tập tin video gửi giám định không bị cắt ghép.

Bản kết luận giám định Kỹ thuật số và điện tử số: 4964/KL-KTHS ngày 12/7/2024 của V1 - Bộ C kết luận:

- Tốc độ của chiếc xe ô tô (gắn camera hành trình; biển kiểm soát: 30F – 852.95) trước khi xảy ra va chạm với xe mô tô: 104,6 km/h đến 106,38 km/h.

- Không xác định được tốc độ của chiếc xe mô tô xảy ra va chạm với xe ô tô trên.

- Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông (thời điểm 02:05:16 – thời gian hiển thị trên khung hình), chiếc xe ô tô (gắn camera hành trình) và xe mô tô di chuyển tại phần đường, làn đường bên phải theo hướng di chuyển của chiếc xe ô tô (gắn camera hành trình).

Thời điểm xảy ra tai nạn, Lê Minh T có giấy phép lái xe hạng C, còn Phan Văn H chưa có giấy phép lái xe theo quy định.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện, thu thập lời khai người làm chứng, người liên quan xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn có lỗi hỗn hợp của cả hai bên như sau:

Lỗi của Lê Minh T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-015.97 không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ (vạch tim đường màu vàng, nét liền), vượt xe không đảm bảo an toàn, vi phạm quy định Luật giao thông đường bộ, cụ thể:

- Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ về quy tắc tham gia giao thông đường bộ: *Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.*

Theo Q1 về Báo hiệu đường bộ (vạch 1.2 Phụ lục G): Vạch tim đường dạng vạch đơn, nét liền, màu vàng dùng để phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều, *xe không được lấn làn, không được đè lên vạch.*

- Điều 14 Luật Giao thông đường bộ về Vượt xe:

*"...2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải…*

*5. Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây:*

*a) Không bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này;..*

*c) Đường vòng, đầu dốc và các vị trí có tầm nhìn hạn chế..."*

*Điều 6: Tốc độ tối đa cho phép xe cơ giới tham gia giao thông trong khu vực*

*đông dân cư (Thông tư 31/2019/TT-BGTVT)*

*Các phương tiện xe cơ giới, trừ các xe được quy định tại Điều 8 Thông tư này. Tốc độ tối đa đường hai chiều; đường một chiều có một làn xe cơ giới: 50 km/h.*

Lỗi của Phan Văn H: Thời điểm xảy ra tai nạn, anh H trong máu có nồng độ cồn 238,5mg/100ml máu, chưa có giấy phép lái xe mô tô vi phạm khoản 1, Điều 58 – Luật giao thông đường bộ; điều khiển phương tiện không đi đúng phần đường gây tai nạn với xe ô tô biển kiểm soát: 30F – 852.95 vi - Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ về quy tắc tham gia giao thông đường bộ: *Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.* Tuy nhiên, do Phan Văn H đã chết nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý.

Đối với các vật chứng trong vụ án, chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Lê Minh T đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Phan Văn H 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) và đại diện hợp pháp của bị hại Lương Thị P 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) gồm các khoản bồi thường thiệt, chi phí mai táng phí, tổn thất tinh thần.... Các bên đã thỏa thuận xong vấn đề bồi thường, cam kết không yêu cầu, khiếu nại gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Các tình tiết khác của vụ án:

Đối với việc bị cáo Lê Minh T rời khỏi hiện trường vụ tai nạn: Sau khi xảy ra tai nạn Lê Minh T do thấy nạn nhân tử vong nên hoảng sợ, lo lắng; đồng thời, do đang bị đau đầu, choáng, tức ngực nên Lê Minh T đã bắt taxi xuống Hà Nội khám. Tuy nhiên, khi đi đến Bắc Ninh, Lê Minh T thấy đỡ nên đã vào nhà nghỉ H2 (địa chỉ: L đường T, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh) nghỉ ngơi. Đến khoảng 07-08 giờ ngày 03/3/2024, Lê Minh T đến Nhà thuốc B (địa chỉ: số F T, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh) khám, nằm theo dõi. Đến 14 giờ cùng ngày, Lê Minh Trường Q lại nhà nghỉ Hằng N nghỉ ngơi khoảng 02-03 tiếng rồi trả phòng đi taxi về thành phố L. Đến khoảng 21 giờ ngày 03/3/2024, Lê Minh T đến Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn trình diện khai báo nội dung sự việc.

Đối với Phan Văn H, nhận thấy: Do đi không đúng phần đường, trong máu có nồng độ cồn vượt quá 80miligam/100mililit máu (cụ thể: 238,5mg 100ml máu theo Bản kết luận giám định hóa pháp sô: 668/PY-XNĐH ngày 19/3/2024 của V), không có giấy phép lái xe theo quy định nên Phan Văn H đã điều khiển xe va chạm, gây tai nạn với xe ô tô biển kiểm soát: 30F - 852.xx. Tuy nhiên, do Phan Văn H đã tử vong nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý.

Đối với anh Phạm Văn L, quá trình điều tra xác định: Ngày 08/02/2024, anh Phạm Văn L cho Phan Văn H mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 014.xx với mục đích sử dụng để đi làm. Khoảng 03 - 04 ngày sau, anh Phạm Văn L hỏi Phan Văn H có giấy phép lái xe không thì Phan Văn H nói dối anh Phạm Văn L là đã có giấy phép lái xe nên anh Phạm Văn L tin tưởng giao xe cho Phan Văn H mượn. Tối ngày 02/3/2024, Phan Văn H sử dụng rượu rồi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, gây tai nạn thì anh Phạm Văn L không biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét, xử lý đối với Phạm Văn L về hành vi Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Đối với phần tài sản bị thiệt hại của chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12D1-014.xx, anh Phạm Văn L có ý kiến sẽ tự khắc phục sửa chữa và không yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với phần tài sản bị thiệt hại của chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 30F - 852.xx, bị cáo Lê Minh T cho biết sẽ tự khắc phục sửa chữa và không yêu cầu, đề nghị gì.

Tại Bản Cáo trạng số: 78/CT-VKSCL ngày 26/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lê Minh T về Tội vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Minh T khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và thừa nhận nội dung bản cáo trạng đã nêu đúng, đầy đủ hành vi phạm tội.

Đại diện hợp pháp của bị hại ông Lương Văn H1 trình bày: Gia đình ông đã được bị cáo bồi thường các khoản, gồm: mai táng phí, tổn thất tinh, nay ông không có ý kiến gì thêm về phần bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Văn L trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 014.xx là tài sản của ông, ông không có yêu cầu bồi thường gì và xin lại xe.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Minh T và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - Trả lại cho bị cáo Lê Minh T 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát: 30F - 852.xx, nhãn hiệu HYUNDAI, loại TUCSON, màu Trắng, số máy: G4NAKU295136, số khung: W13BKN012502 bị hư hỏng; tình trạng xe như trong biên bản khám phương tiện ngày 04/03/2024 của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn (xe không có chìa khóá); 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 649404 mang tên HKD LÊ THỊ NGỌC HÀ; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số DA 1195730 có hiệu lực đến ngày 01/9/2023; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm số 0085770; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 310166882764 mang tên Lê Minh T.

Trả lại cho ông Phạm Văn L 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 014.xx, nhãn hiệu HONDA, loại JC521S, màu Đỏ bạc đen, số máy: JC52E4115625, số khung: 5214CY099264 bị hư hỏng; tình trạng xe như trong biên bản khám phương tiện ngày 04/03/2024 của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn (xe không có chìa khóá) và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 007286 mang tên PHẠM VĂN L;

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong, nay không yêu cầu bồi thường thêm khoản gì, nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Lê Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Lê Minh T hối hận về hành vi của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đại diện hợp pháp của bị hại bà Hoàng Thị O và bà Hoàng Thị P1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy việc vắng mặt người này không ảnh hưởng đến việc xét xử, đối với bà Hoàng Thị P1 đã ủy quyền cho ông Lương Văn H1, do vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bà Hoàng Thị O và bà Hoàng Thị P1 theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại và phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường liên quan đến vụ tai nạn giao thông, Bản kết luận giám định pháp y và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ xác định: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 03/3/2024 tại Km 5 Quốc lộ A thuộc thôn Bản Liếp, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lê Minh T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 30F – 852.xx hướng H - Hà Nội qua khu vực đông dân cư do không chấp hành quy định về tốc độ, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ nên đã đâm vào xe mô tô của Phan Văn H điều khiển đi hướng ngược chiều. Hậu quả: Phan Văn H và Lương Thị P tử vong. Hành vi của bị cáo Lê Minh T đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ về quy tắc tham gia giao thông đường bộ: "*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*" và vi phạm Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Báo hiệu đường bộ (vạch 1.2 Phụ lục G): Vạch tim đường dạng vạch đơn, nét liền, màu vàng dùng để phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều, *xe không được lấn làn, không được đè lên vạch*. Điều 14 Luật Giao thông đường bộ về Vượt xe. Với hành vi trên của bị cáo Lê Minh T đã đủ yếu tố cấu thành Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lê Minh T phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông

đường bộ theo điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét về hành vi của bị cáo Lê Minh T gây ra đã xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, hậu quả đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông là do lỗi vô ý của bị cáo Lê Minh T không chấp hành đúng quy định khi tham gia giao thông, dẫn đến xảy ra tai nạn làm chết hai người, do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo Lê Minh T.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Minh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Minh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có tinh thần ủng hộ "Nguồn lực nhân đạo" năm 2023 và "Tết nhân ái" năm 2024 huyện C, tỉnh Lạng Sơn; ông nội của bị cáo là Lê Văn Đ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 (03 tình tiết) Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bản án số 508/2009/HSPT ngày 27/8/2009 của Tòa Phúc thẩm tại Hà Nội xử 14 năm tù giam về tội Giết người đến ngày 31/8/2015 được đặc xá ra tù, nay đã xóa án tích. Ngày 03/02/2021 bị cáo bị xử phạm vi phạm hành chính về việc xâm hại sức khỏe người khác (đã được xóa).

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Nhưng xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn theo quy định của Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Minh T vì không cần thiết.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Lê Minh T đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Phan Văn H 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) và đại diện hợp pháp của bị hại Lương Thị P 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), gồm các khoản bồi thường thiệt, mai táng phí, tổn thất tinh thần. Các bên đã thỏa thuận xong vấn đề bồi thường, cam kết không yêu cầu, khiếu nại gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Lê Minh T 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát: 30F - 852.xx, nhãn hiệu HYUNDAI, loại TUCSON, màu Trắng, số máy:

G4NAKU295136, số khung: W13BKN012502 bị hư hỏng; tình trạng xe như trong biên bản khám phương tiện ngày 04/3/2024 của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn (xe không có chìa khóá); 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 649404 mang tên HKD LÊ THỊ NGỌC H; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số DA 1195730 có hiệu lực đến ngày 01/9/2023; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm số 0085770; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 310166882764 mang tên Lê Minh T, xác định là tài sản của bị cáo Lê Minh T.

[12] Trả lại cho ông Phạm Văn L 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 014.xx, nhãn hiệu HONDA, loại JC521S, màu Đỏ bạc đen, số máy: JC52E4115625, số khung: 5214CY099264 bị hư hỏng; tình trạng xe như trong biên bản khám phương tiện ngày 04/03/2024 của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn (xe không có chìa khóá) và 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 007286 mang tên PHẠM VĂN L, là tài sản của ông Phạm Văn L.

[13] Về án phí: Bị cáo Lê Minh T bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[14] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 (03 tình tiết) Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 292; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1**. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

**2**. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Minh T 02 (hai) năm tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ đi thời gian bị

cáo đã bị tạm giam từ ngày 15/7/2024 đến ngày 16/8/2024.

**3**. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Lê Minh T 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát: 30F - 852.xx, nhãn hiệu HYUNDAI, loại TUCSON, màu Trắng, số máy: G4NAKU295136, số khung: W13BKN012502 bị hư hỏng; tình trạng xe như trong biên bản khám phương tiện ngày 04/03/2024 của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn (xe không có chìa khóá); 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 649404 mang tên HKD LÊ THỊ NGỌC H; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số DA 1195730 có hiệu lực đến ngày 01/9/2023; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm số 0085770; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 310166882764 mang tên Lê Minh T.

- Trả lại cho ông Phạm Văn L 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 014.xx, nhãn hiệu HONDA, loại JC521S, màu Đỏ bạc đen, số máy: JC52E4115625, số khung: 5214CY099264 bị hư hỏng; tình trạng xe như trong biên bản khám phương tiện ngày 04/03/2024 của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn (xe không có chìa khóá) và 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 007286 mang tên PHẠM VĂN L.

*(Vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).*

**4.** Về án phí: Bị cáo Lê Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

**5.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại  vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**

**Đặng Thị Duyện**